

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 234/2017/HSST
Ngày 20 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông **Lâm Hoài Ân**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông **Nguyễn Hoàng Kha**.
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.
Nơi công tác: Công ty xuất nhập khẩu nông sản Cà Mau.
 2. Ông **Hà Trọng Tâm**.
Nghề nghiệp: Giáo Viên.
Nơi công tác: Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc, Cà Mau.
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Hân** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:* Bà **Tiết Ánh Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 262/2016/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh S**, sinh năm 1975; đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã Tam Giang T, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị H; vợ Trương Thị L (đã ly hôn), con 03 người; tiền sự, tiền án: không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2017 cho đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh **Cao Văn T**, sinh năm 1986; trú tại: ấp B, xã Hòa T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Thanh S bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do nghi ngờ vợ là Trương Thị L có quan hệ tình cảm với anh Cao Văn T nên vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 25/6/2017, Lê Thanh S điều khiển xe từ Bệnh viện Cà Mau nơi S đang điều trị bệnh đến trước cổng Công ty Minh Phú thuộc ấp Thạnh Đ, xã Lý Văn L, thành phố C và vào quán cà phê ngồi chờ anh T chờ chị L đến Công ty làm. Trước khi đi, S mang theo 01 cây dao loại dao bấm dài 19cm có màu trắng bằng sắt, cán dao dài 10cm màu trắng có lớp nhựa bên ngoài màu đen, lưỡi dao dài 09cm màu trắng, sắc bén, nhọn có chữ USA mà S đã mua của một người bán đồ dạo trước cổng Bệnh viện. Chờ được một lúc, S thấy T chờ chị L đến, khi chị L xuống xe đi vào Công ty thì S đến gặp và hỏi anh T “mấy ngày nay chờ vợ tao đi đâu”, anh T trả lời “chờ đi đám”. Lúc này, S dùng chân đạp xe của anh T ngã và dùng dao đâm nhiều nhát trúng vào ngực, bụng của anh T.

Sau khi gây thương tích cho anh T, S bỏ đi và điện thoại cho chị L hay “tao đâm nhân tình của mày chết ngoài cổng rồi, mày chờ nó đi bệnh viện”. Sau đó, S quay về Bệnh viện tiếp tục điều trị bệnh. Đối với anh T, khi bị S đâm gây thương tích anh tự chạy xe về nhà cho gia đình hay và được gia đình chở đến Bệnh viện Cà Mau điều trị đến ngày 03/7/2017 thì xuất viện.

Vật chứng thu giữ là cây dao loại dao bấm dài 19cm có màu trắng bằng sắt, cán dao dài 10cm màu trắng có lớp nhựa bên ngoài màu đen, lưỡi dao dài 09cm màu trắng, sắc bén, nhọn có chữ USA.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 604/TgT.17 ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận dấu hiệu chính thương tích của Cao Văn T qua giám định gồm:

- Một vết thương phần mềm tạo sẹo còn sẹo tại rãnh delta ngực trái kích thước 2,2 x 0,5cm;

- Một vết thương vùng hạ vị thấu vào ổ bụng gây thủng ruột non, đã được phẫu thuật mở bụng khâu ruột non, hiện còn:

- + Một sẹo đâm kích thước 1,5 x (0,1-0,5)cm tại hạ vị;

- + Một sẹo mổ tại đường bụng, dưới rốn kích thước 11 x (0,3-0,5)cm;

- + Ổn định.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%.

Tại Công văn số 604/TgT.17-GT.17 ngày 20/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh trả lời thì sẹo mổ trong quá trình điều trị thương tích do Lê Thanh S gây ra là 3%. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do S trực tiếp gây ra cho T là 34%.

Quá trình điều tra, Lê Thanh S hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng anh Cao Văn T có yêu cầu S bồi thường các khoản gồm: chi phí điều trị theo toa vé; tiền mất thu nhập, chi phí ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện điều trị với tổng số tiền là 12.673.544đ (mười hai triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng).

Tại cáo trạng số: 237/KSĐT-TA ngày 23/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, không oan – sai và xác định thương tích của anh T là do chính bị cáo gây ra, loại dao bị cáo dùng để đâm anh T là dao bấm có lưỡi xếp lại, hiện cây dao này bị cáo đã giao nộp cho Công an xã Lý Văn Lâm quản lý trong quá trình điều tra. Đồng thời, bị cáo đồng ý bồi thường các khoản theo yêu cầu của anh T với số tiền là 12.673.544đ nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo ở ngoài chăm sóc con cái, nuôi dưỡng cha mẹ già. Riêng anh T thống nhất việc bị cáo bồi thường số tiền trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, anh T không đặt ra yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích và áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù. Đồng thời, áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 12.673.544đ (mười hai triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng) và tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án là cây dao bấm dài 19cm, cán màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về diễn biến thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác đã thu thập được, phù hợp với kết luận giám định pháp y nên có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 25/6/2017, bị cáo Lê Thanh S đã mua thủ sẵn cây dao loại dao bấm có lưỡi xép dài 19cm có màu trắng bằng sắt, cán dao dài 10cm màu trắng có lớp nhựa bên ngoài màu đen, lưỡi dao dài 09cm màu trắng, sắc bén, nhọn có chữ USA mang theo trong người và điều khiển xe mô tô đi đến cổng Công ty Minh Phú thuộc ấp Thạnh Đ, xã Lý Văn L, thành phố Cà Mau dùng dao đâm vào người anh Cao Văn T gây thương tích. Mặc dù, bị cáo không nhằm vào vị trí cụ thể nào trên cơ thể của anh T để đâm nhưng bị cáo thừa nhận thương tích của anh T đã được giám định là do chính bị cáo gây ra. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc dùng dao trong khi ẩu đã sẽ gây thương tích cho người khác, là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì nghe tin đồn vợ mình có mối quan hệ tình cảm với anh T, bị cáo đã dùng dao đâm anh T dẫn đến hậu quả anh T bị thương tật với tỷ lệ 34% trong khi giữa bị cáo với anh T là bạn bè, không có mâu thuẫn gì với nhau. Căn cứ theo quy định tại mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự thì việc bị cáo dùng dao đâm người bị hại thuộc tính tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” là có căn cứ.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thấy rằng hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và muốn sửa chữa lỗi lầm nên theo hướng dẫn tại Công văn số 994/VKSTC-V3 ngày 09/4/2012 “V/v áp dụng tình tiết giảm nhẹ trong Bộ luật Hình sự” trong trường hợp này bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo là người dân lao động nghèo (có sổ hộ nghèo), sống ở vùng quê hẻo lánh, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết về quy định của pháp luật có phần hạn chế và người bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo được chấp nhận.

Về vật chứng của vụ án là cây dao loại dao bấm dài 19cm màu trắng, bằng sắt, cán dao dài 10cm màu trắng có lớp nhựa bên ngoài màu đen, lưỡi dao dài 09cm màu trắng, sắc bén, nhọn có chữ USA - Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm, nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho người bị hại các khoản theo yêu cầu của người bị hại gồm: chi phí điều trị theo toa vé; tiền mất thu nhập, chi phí ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện điều trị với tổng số

tiền là 12.673.544đ (mười hai triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng) nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện trên của bị cáo.

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy một cây dao (dao bấm) dài 19cm, cán màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng.

- Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Thanh S bồi thường cho anh Cao Văn T các khoản với số tiền là 12.673.544đ (mười hai triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng).

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo S không tự nguyện thi hành xong thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp số tiền là 200.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị cáo phải nộp số tiền là 633.000 đồng.

Tổng hai khoản án phí, bị cáo phải nộp với số tiền là 833.000đ (tám trăm ba mươi ba nghìn đồng – chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Lâm Hoài Ân